

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025

Kính thưa các quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông!

Căn cứ Điều lệ Công ty, thay mặt Ban Giám đốc Công ty tôi xin trình bày báo cáo của Ban Giám đốc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ cùng các giải pháp thực hiện cho năm kế hoạch 2025 của Công ty gồm những nội dung sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024:

1. Những thuận lợi:

Năm 2024 nhờ sự quan tâm của Ban lãnh đạo Tập đoàn khi điều chỉnh tăng đơn giá khoan thăm dò cho các đơn vị địa chất và sự điều hành kịp thời, quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty cùng với sự nhất trí đồng lòng của toàn thể người lao động, Công ty đã hoàn thành được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và đạt được doanh thu 196.912 triệu đồng. Để đạt được kết quả đó, Công ty cũng triển khai tìm kiếm thêm công việc ngoài kế hoạch TDKS của Tập đoàn như Đo than tồn Tuyển than Hòn Gai, Khoan thăm dò ĐCCT Công ty than Khánh Hòa, Khảo sát ĐCCT Công ty chế biến KD than Hải Phòng, Đo than tồn các đơn vị: Công ty chế biến KD than Hải Phòng, Công ty chế biến KD than Ninh Bình, Xí nghiệp kinh doanh than Cầu Đuống... Cùng với việc đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu, thanh toán các công trình đã kết thúc thi công, Công ty đã áp dụng mọi biện pháp tiết giảm chi phí, tiết kiệm vật tư, nhiên liệu, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo đời sống cho CBCNV.

2. Những khó khăn:

Tuy nhiên trong năm 2024 Công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong công tác sản xuất kinh doanh do một số nguyên nhân sau:

- Một phần nhiệm vụ thăm dò than chưa được sử dụng quy hoạch 893 để cấp phép, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia có sự chồng lấn và một số Đề án thăm dò khoáng sản chưa nằm trong khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản dẫn đến công tác xin cấp phép thăm dò chậm.

- Các lỗ khoan qua nhiều tầng lò, bãi thải dày và đặc biệt là qua nhiều tầng nước có áp.

- Tình hình thời tiết cực đoan nắng nóng, mưa lũ lớn, nhất là siêu bão số 3 Yagi đã ảnh hưởng tới tiến độ sản xuất của Công ty.

*** Công tác quản trị, điều hành:**

Cùng với sự vào cuộc mạnh mẽ của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên đã tổ chức phát động công trình Đoàn thanh niên, tháng công nhân và sự đồng thuận của người lao động, cán bộ công nhân viên Công ty. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy sự lãnh đạo tập thể, cá nhân phân công phụ trách, chăm lo đời sống, việc làm, tiền lương cho người lao động.

Tăng cường công tác quản trị chi phí, quản lý đầu tư, thực hiện quy chế khoán và tiết kiệm chi phí. Chủ động lập kế hoạch nhu cầu sử dụng vật tư hợp lý theo tiến độ thi công, tranh thủ thời tiết thuận lợi tổ chức vận chuyển máy móc thiết bị, vật tư phục vụ kịp thời tới tận công trình, đáp ứng cho sản xuất trong ít nhất từ một tháng trở lên.

Công tác điều hành rất quyết liệt và linh hoạt, thông qua triển khai công cụ KPI để đánh giá hiệu quả công việc đối với các bộ phận. Thay đổi tư duy làm việc, phải chủ động mạnh dạn hơn, đề xuất các phương án giải quyết thiết thực; các phòng phối hợp với nhau chặt chẽ hơn, kiểm tra đôn đốc sát sao, góp phần nâng cao hiệu quả làm việc rõ rệt.

*** Công tác thi công**

- Năm 2024 Công ty thi công khoan thăm dò than tại các mỏ: Núi Béo, Nam Mẫu, Suối Lại, Hà Ráng Dương Huy; thăm dò khoáng sản mỏ sắt Kíp Tước, mỏ thiếc Núi Pháo. Mặc dù thi công trong điều kiện thời tiết rất khắc nghiệt, đời sống vật chất và tinh thần còn nhiều khó khăn thiếu thốn, nhưng các tổ khoan đã có nhiều cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo năng suất, chất lượng, hiệu quả và an toàn.

- Đã chủ động lập phương án thi công cụ thể cho từng lỗ khoan. Thường xuyên cử cán bộ đôn đốc, theo dõi các tổ khoan thực hiện đúng phương án và bổ sung cho sát với tình hình thực tế. Do đó chất lượng các lỗ khoan được nâng lên, kịp thời khắc phục xử lý ngay các sự cố, hạn chế việc phải khoan lại. Đây là sự chuyển biến rất tích cực và đáng được ghi nhận.

*** Công tác Kỹ thuật**

- Ban lãnh đạo đã chủ động kết nối chặt chẽ với các Ban chuyên môn của TKV và Tổng cục Địa chất - Bộ TNMT để đẩy nhanh thủ tục pháp lý, chủ động làm việc với các Chủ đầu tư, tăng cường các mối quan hệ và tranh thủ sự ủng hộ để tạo thêm việc làm, đảm bảo giữ được thị trường truyền thống và xúc tiến các thủ tục lựa chọn nhà thầu để triển khai thi công các đề án.

- Các phòng kỹ thuật đã rất chủ động thực hiện những nhiệm vụ được giao với phương châm “Kỹ thuật đi trước về sau” chủ động mở việc và nghiệm thu kết thúc công trình.

- Đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao như: Lập đề án, phương án, lập báo cáo, thiết kế BVTC, theo dõi thi công, chỉnh lý bản đồ địa chất; Thành lập lưới khống

chế tọa độ, độ cao, đo vẽ bản đồ địa hình, quan trắc dịch động; Đo Địa vật lý các công trình khoan; Phân tích mẫu các loại.

Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

1. Sản lượng thực hiện đạt: 29.124 mét khoan bằng 90% Nghị quyết ĐHCĐ.
2. Doanh thu thực hiện: 196.912 triệu đồng bằng 109% Nghị quyết ĐHCĐ.
3. Lợi nhuận trước thuế: 2.699 triệu đồng bằng 108% Nghị quyết ĐHCĐ.
4. Lao động bình quân: 340 người đạt 98% Nghị quyết ĐHCĐ.
5. Tiền lương bình quân: 14.823.787 đồng/người/tháng bằng 107% Nghị quyết ĐHCĐ.
6. Đầu tư xây dựng cơ bản: thực hiện 5/5 gói thầu bằng 100% kế hoạch với giá trị là 7.328 triệu đồng.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Trên cơ sở kết quả đạt được của năm 2024, các nguồn lực hiện có của Công ty và dự báo tình hình cho năm 2025. Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch SXKD năm 2025 đã được HĐQT thông qua với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Sản lượng: 26.823 mét khoan
2. Doanh thu: 180.449 triệu đồng.
3. Lợi nhuận trước thuế: 2.509 triệu đồng.
4. Lao động bình quân: 330 người.
5. Tiền lương bình quân: 13.443.646 đồng/người/tháng.
6. Đầu tư xây dựng cơ bản: 14.565 triệu đồng.

Trong đó: các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu tùy theo tình hình thực tế và khối lượng trong kế hoạch TDKS của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam. Công ty chủ động cân đối điều chỉnh cho phù hợp nhưng phải đảm bảo lợi nhuận trước thuế và tiền lương bình quân cho người lao động.

Hiện tại Công ty đã ký xong hợp đồng thi công khoan thăm dò mỏ than Nam Mẫu, các tổ máy của Công ty đã triển khai sản xuất tại mỏ than Nam Mẫu. Bên cạnh đó Công ty đang chuẩn bị Hồ sơ đề xuất để tham gia lựa chọn nhà cung cấp các gói thi công tại mỏ than Núi Béo, Ưông Bí, Dương Huy, Hà Ráng, Suối Lại.

Các giải pháp thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2025:

- Bám sát định hướng kế hoạch thăm dò khảo sát của TKV, căn cứ Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2025, chủ động xây dựng phương án sản xuất, các giải pháp tổ chức sản xuất phù hợp, linh hoạt theo từng thời điểm nhằm nâng cao năng lực sản xuất và hiệu quả kinh doanh, tập trung hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

- Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn sâu, trong đó chú trọng tăng cường đội ngũ công nhân khoan, công nhân trắc địa có đủ chuyên môn, trình độ có lòng yêu nghề và có tâm huyết với nghề, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, tuân thủ quy trình, quy phạm kỹ thuật, bám sát thực tế sản xuất để kịp thời điều chỉnh, giảm tối đa sự cố trong thi công.

- Làm tốt công tác chuẩn bị trước khi thi công các công trình địa chất, giảm thiểu thời gian chờ đợi ngừng nghỉ của các tổ máy.

- Thực hiện tốt công tác đầu tư đúng trình tự, đúng quy định, đảm bảo các dự án đầu tư đạt hiệu quả cao.

- Chủ động mở rộng thị trường thăm dò, khảo sát để không ngừng tăng doanh thu, lợi nhuận của Công ty và thu nhập của người lao động.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý, công tác tổ chức sản xuất, phát huy năng lực sáng tạo của người lao động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tiết kiệm chi phí, tăng thu nhập cho người lao động.

- Quan tâm thiết thực đến đời sống người lao động, nhất là bộ phận lao động trực tiếp.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025 của ban Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn ./.

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Danh Tuyên

*** Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	
					So với NQ ĐHCĐ	So với TH 2023
I	Sản lượng	Mét	32.382	29.124	90	87
II	Tổng Doanh thu	Tr.đ	180.000	196.912	109	115
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.500	2.699	108	112
IV	Lao động tiền lương					
1	Lao động bình quân	Người	348	340	98	97
2	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-thg	13.831	14.824	107	123
3	Tuyển dụng lao động	Người	14	15	107	44
V	Đầu tư XDCB	Tr.đ	8.033	7.328	91	196
VI	Cổ tức phân phối	%	1	1	100	100

*** Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	86.000	
2	Sản lượng	Mét	26.823	
3	Tổng Doanh thu	Tr.đ	180.449	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.509	
5	Cổ tức phân phối	%	1	
6	Lao động bình quân	Người	330	
7	Tiền lương bình quân người/tháng	Đồng/ng-thg	13.443.646	
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	14.565	

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2025
Đơn vị: Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc -TKV

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án/Công trình	Thời gian khởi công hoàn thành	TMĐT	Đơn vị	Khối lượng	Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư			Nguồn vốn			
							Xây dựng	Thiết bị	Chi phí khác	Vay thương mại	Vốn chủ sở hữu (KHTSCĐ)	Quỹ phúc lợi đơn vị	Huy động khác
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
B2	CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI		14 565			14 565		14 201	364		14 565		
III	Dự án nhóm C												
	Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV năm 2025	2025	14 565			14 565		14 201	364		14 565		
a	Chi phí thiết bị		14 201			14 201		14 201			14 201		
1	Máy khoan XY-44A + động cơ Diesel 60kw + Cù phát điện 30 KW (01 cái XN 109)			Bộ	2	1 769		1 769			1 769		
2	Máy bơm BW250 + Motor điện 15KW			Bộ	5	522		522			522		
3	Cối trộn dung dịch 0.7m ³ + Motor điện 4 KW			Bộ	3	125		125			125		
4	Cù phát điện 30 KW			Cái	2	99		99			99		
5	Tháp khoan HCX18 (01 cái XN 109)			Bộ	2	985		985			985		
6	Máy tháo vắn cần chạy bằng hệ thống điện 4KW (XN 109; 03 Cái)			Bộ	6	958		958			958		
7	Hộp số khoan			Cái	4	209		209			209		
8	Đầu khoan			Cái	3	554		554			554		
9	Bộ phân lực			Bộ	3	196		196			196		
10	Tời khoan			Cái	3	456		456			456		
11	Máy bơm dung dịch BW 320 (XN 109)			Bộ	1	336		336			336		
12	Máy tháo lắp cần thủy lực NY-3 (XN 109)			Bộ	1	102		102			102		
13	Tủ điện 3 pha			Cái	3	59		59			59		
14	Xe ô tô tải 2 cầu gần cầu 8 tấn (XN 109)			Xe	1	2 995		2 995			2 995		
15	Xe ô tô 7 Chỗ phục vụ sản xuất			Xe	1	1 815		1 815			1 815		
16	Thiết bị phân tích nhiệt trị+ Hệ thống làm mát			HT	1	2 249		2 249			2 249		
17	Bộ phụ kiện cho thiết bị phân tích nhiệt lượng												
	Bom cháy oxy dự phòng phụ kiện kèm theo			Cái	1	165		165			165		
	Cần phân tích 4 số lẻ			Cái	1	71		71			71		
18	Hệ thống phân tích nhiệt												
	Tủ sấy			Cái	1	286		286			286		
	Lò nung			Cái	1	232		232			232		
19	Thiết bị đo lưu lượng dòng chảy			Cái	1	18		18			18		
b	Chi phí tư vấn khác		364			364			364				